

Form IBD/TT-001-V2

Chi nhánh / Branch: Địa chỉ / Address:	Ngày / Date
---	--------------------

NGƯỜI CHUYỂN TIỀN / REMITTER

1. Tên / Full name:.....

2. Địa chỉ / Address:

[1] Số nhà, Đường, Phường, Quận / No., Street, District:.....

[2] Thành phố, Tỉnh / City, Province:.....

[3] Quốc gia / Country:.....

3. Số CCCD/Hộ chiếu / ID No./Passport No.:..... Số điện thoại / Phone No:.....

SỐ TIỀN CHUYỂN / REMITTANCE AMOUNT

4. Loại và số tiền bằng số / Currency and amount in figures:.....
 (Bằng chữ / In words:)

5. Nguồn tiền chuyển / Source of payment:

Ghi nợ tài khoản / Debit account No.:.....

Vay ngân hàng - Tài khoản vay / Bank loan - Account No.

Nộp tiền mặt / Cash deposit

NGƯỜI THỤ HƯỞNG / BENEFICIARY

6. Số tài khoản/ Số IBAN / Account No. / IBAN No.:

7. Tên / Full name:.....

8. Địa chỉ / Address:

[1] Số nhà, Đường, Phường, Quận / No., Street, District:.....

[2] Thành phố, Tỉnh / City, Province:.....

[3] Quốc gia / Country:.....

9. Số CCCD/Hộ chiếu / ID No./Passport No.:..... Số điện thoại / Phone No:.....

NGÂN HÀNG THỤ HƯỞNG / BENEFICIARY BANK

10. Tên ngân hàng / Bank name:

Chi nhánh / Branch:

11. Mã SWIFT / SWIFT code: FW/ABA/BSB/Sort Code (nếu có / if any):.....

12. Địa chỉ / Address:

13. Ngân hàng trung gian / Intermediary bank (nếu có / if any):.....

14. Mã SWIFT / SWIFT code:..... FW/ABA/BSB/Sort Code (nếu có / if any):.....

15. Địa chỉ / Address:

NỘI DUNG THANH TOÁN / DETAILS OF PAYMENT

Nội dung / Details:

.....

PHÍ NGÂN HÀNG / BANK CHARGES

- OUR/DEBT** (Chi phí của IVB và Chi phí của ngân hàng trung gian/ngân hàng khác đều do tôi/chúng tôi chịu / *IVB's charges and Intermediary/Other banks' charges are for my/our account*)
- BEN/CRED** (Chi phí của IVB và Chi phí của ngân hàng trung gian/ngân hàng khác đều do người thụ hưởng chịu / *IVB's charges and Intermediary/Other banks' charges are for beneficiary's account*)
- SHA/SHAR** (Chi phí của IVB do tôi/chúng tôi chịu; Chi phí của ngân hàng trung gian/ngân hàng khác do người thụ hưởng chịu / *IVB's charges are for my/our account; Intermediary/Other banks' charges are for beneficiary's account*)

- Nguồn tiền thu phí / Source of charge:**
- Ghi nợ tài khoản / *Debit account No.:*
.....
- Nộp tiền mặt / *Cash deposit*

ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN CHUYỂN TIỀN ĐI NƯỚC NGOÀI CỦA NGÂN HÀNG TNHH INDOVINA (IVB) / THE TERMS AND CONDITIONS FOR OVERSEAS OUTWARD REMITTANCE OF INDOVINA BANK LTD (IVB) - Thời điểm áp dụng / Effective date: 09 December 2024

- Ngày giao dịch: là ngày khách hàng xuất trình “Lệnh chuyển tiền nước ngoài” cho IVB. Đối với các Lệnh chuyển tiền nước ngoài nộp sau 15h30, IVB được quyền xử lý vào ngày làm việc kế tiếp / *Transaction date: is the date customer submitting the “Overseas Remittance Application Form” to IVB. The Application submitted after 15h30 may be processed by IVB on the following working day.*
- Phí chuyển tiền: áp dụng theo biểu phí hiện hành của IVB và không được hoàn lại trong mọi trường hợp / *Remittance charges are applied as per IVB's current fee schedule and shall not be refunded in any circumstances.*
- IVB có quyền / *IVB has its fully authority to:*
 - Từ chối, tạm dừng giao dịch nếu IVB phát hiện giao dịch không chính xác, không đầy đủ các thông tin, chứng từ theo yêu cầu của IVB và/hoặc theo quy định của pháp luật / *Reject or suspend the transaction, if IVB detects that the transaction is inaccurate or lacking the information and documents as required by IVB or according to the provisions of law.*
 - Lựa chọn sử dụng dịch vụ của bất kỳ Ngân hàng đại lý nào của mình để thực hiện lệnh chuyển tiền theo yêu cầu của Người chuyển tiền / *Choose the service of any of its Correspondent Bank to effect the remittance transaction as per request by the Remitter.*
- IVB không chịu trách nhiệm với bất kỳ tổn thất nào nằm ngoài sự kiểm soát của IVB / *IVB is not liable for any losses or damages arising beyond control of IVB.*
- Người chuyển tiền chấp nhận việc IVB hoặc các Ngân hàng đại lý/Ngân hàng trung gian/Ngân hàng nhận điện (sau đây gọi tắt là Ngân hàng nước ngoài) có thể trì hoãn, giữ lại hoặc từ chối thực hiện giao dịch mà không chịu bất cứ trách nhiệm gì nếu IVB hoặc Ngân hàng nước ngoài có cơ sở nghi ngờ: (i) giao dịch có thể vi phạm pháp luật Việt Nam, pháp luật và thông lệ quốc tế; và/hoặc (ii) giao dịch có liên quan đến rửa tiền hoặc tài trợ khủng bố hoặc tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt. / *The Remitter agrees that IVB or the Correspondent Bank/Intermediary Bank/Receiving Bank (hereinafter called Foreign Bank) can delay, hold or refuse to execute the transaction without bearing any responsibility if IVB or the Foreign Bank has any suspicion that: (i) the transaction may breach any Vietnamese laws or international laws and practices, and/or (ii) the transaction may involve money laundering or terrorist financing or financing of proliferation of weapon of mass destruction.*
- Người chuyển tiền chấp nhận/đồng ý cho phép IVB được phép cung cấp thông tin liên quan đến Người chuyển tiền và giao dịch chuyển tiền, bao gồm nhưng không giới hạn: tên, CCCD, hộ chiếu, đăng ký kinh doanh, địa chỉ, mã số thuế... theo yêu cầu của: (i) Ngân hàng nước ngoài; (ii) các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam và/hoặc của nước mà Ngân hàng nước ngoài tọa lạc / *The Remitter accepts/agrees that IVB can provide all information relating to the Remitter and the transaction, including but not limited to: name, personal ID, passport, business registration, address, tax code, etc. at the request of: (i) the Foreign Bank; (ii) the Vietnamese authorities and/or the competent authorities of the country where the Foreign Bank locates.*

7. Người chuyển tiền cam kết / *The Remitter undertakes (to):*

- Tuân thủ các quy định hiện hành về ngoại thương, quản lý ngoại hối và phòng chống rửa tiền của quốc tế, của Nhà nước Việt Nam và của IVB liên quan đến Lệnh chuyển tiền này / *Comply with the prevailing regulations on foreign trade, foreign exchange control and anti-money laundering of the international authority, Vietnamese Government and IVB.*
- Xuất trình chứng từ đầy đủ và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, xác thực của các chứng từ / *Fully submit and be responsible for the legitimacy and genuineness of the supporting documents provided to IVB.*
- Chịu mọi rủi ro, chi phí phát sinh (nếu có) nếu các thông tin cung cấp sai, bao gồm thông tin liên quan đến chỉ dẫn thanh toán trên Lệnh chuyển tiền / *Bear all risks and expenses arising (if any) in case of providing incorrect information, including that of the payment instructions provided on this Application.*
- Chịu mọi rủi ro có thể xảy ra nếu việc chuyển tiền vi phạm chính sách cấm vận của Liên Hiệp Quốc, của Mỹ và/hoặc của bất kỳ quốc gia nào khác / *Take all risks if the remittance violates the embargo policy of the United Nations, the United States and/or any other nation.*
- Lệnh chuyển tiền này chỉ thực hiện tại IVB mà chưa thực hiện tại bất cứ Ngân hàng/tổ chức nào khác và không trùng lặp những lần chuyển trước / *This Application is solely made at IVB and not at any other bank/organization and not a duplication of any previous payment.*
- Thanh toán cho IVB đầy đủ các khoản phí dịch vụ theo quy định của IVB và các khoản phí phát sinh do Ngân hàng nước ngoài thu (nếu có) / *Fully settle all service fees charged by IVB according to IVB's regulations and other fees charged by Foreign Banks (if any).*

Tôi/Chúng tôi đã đọc các điều khoản, điều kiện chung và xác nhận các thông tin trên Lệnh chuyển tiền này và bộ chứng từ xuất trình kèm theo là có thật, chính xác và hợp lệ / *I/We have read the terms and conditions and hereby certify that the information in this Application accompanied by the supporting documents represent a true, correct and valid payment.*

CHỮ KÝ HỮU QUYỀN CỦA CHỦ TÀI KHOẢN VÀ CON DẤU*AUTHORISED SIGNATURE(S) AND STAMP(S)*

SV

Tên / *Full name:*

PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG FOR BANK USE ONLY	Người nhận, ngày giờ nhận / <i>Received by - Date and time</i>	Người thực hiện / <i>Prepared by</i>	Người kiểm tra / <i>Verified by</i>	Người phê duyệt / <i>Approved by</i>
Số tham chiếu / <i>Ref No.:</i>				